

Hướng dẫn cách làm bài văn nghị luận xã hội cho học sinh trung học cơ sở

Vũ Thị Nguyệt Anh*

*Trường THCS Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, Hà Nội

Received: 16/12/2023; Accepted: 26/12/2023; Published: 10/01/2024

Abstract: This article emphasizes the importance of enhancing the quality of education, with a particular focus on the responsibilities of teachers and the learning quality of students. The author, a Vietnamese literature teacher, shares observations about the students' weaknesses in social argumentative writing skills. The article concentrates on the application of positive teaching methods to improve the overall education quality. The author experimented with a teaching model in the past academic year and achieved positive results. The students' quality was evaluated based on grades and their ability for self-learning and creativity. Additionally, there was an improvement in their social argumentative writing skills, aiding them in excelling in other subjects and developing life skills.

Keywords: social discourse, Instructions for writing social commentary essays

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, với sự phát triển của đời sống xã hội, nghị luận xã hội ngày càng có vai trò quan trọng nó giúp học sinh (HS) có cái nhìn toàn diện hơn về xã hội, có sự trải nghiệm, và kỹ năng vận dụng sự hiểu biết của mình vào trong cuộc sống một cách linh hoạt nhằm hướng các em trở thành những con người năng động, sáng tạo có khả năng thích ứng kịp thời trước sự thay đổi của xã hội.

Kiểu bài văn nghị luận xã hội yêu cầu HS phải hiểu và giải quyết được những vấn đề đặt ra từ đời sống xã hội nhằm làm sáng tỏ cái đúng, cái sai, tốt, xấu của vấn đề được nêu ra. Từ đó đưa ra một cách hiểu thấu đáo về vấn đề nghị luận cũng như vận dụng nó vào đời sống và bản thân. Những đề tài và nội dung này thường là những vấn đề có ý nghĩa thiết thực trong cuộc sống, có tính giáo dục và tính thời sự cao. Đối với chương trình làm văn trong trường THCS, bài nghị luận xã hội rèn cho HS cách nhìn nhận, kiến giải, trình bày những ý kiến riêng về một vấn đề tư tưởng đạo lý hoặc một vấn đề xã hội đáng quan tâm. Việc rèn luyện kiểu bài này không chỉ cần cho HS khi làm các bài kiểm tra, bài thi mà còn góp phần giúp HS hiểu đời hiểu người hình thành kỹ năng sống, làm phong phú thêm đời sống tâm hồn, tình cảm, hoàn thiện nhân cách, giúp HS tự tin khi vào đời. Hơn nữa trong cuộc sống, dù làm bất cứ công việc gì, ở bất kỳ lĩnh vực nào, mỗi người cũng có lúc phải trình bày ý kiến riêng của mình về một vấn đề xã hội.

Bài văn nghị luận xã hội được đánh giá là dạng

bài khó, đòi hỏi người viết không chỉ nắm chắc các kỹ năng làm văn nghị luận mà cần có vốn kiến thức, vốn sống phong phú, có khả năng phân tích, đánh giá các hiện tượng vô cùng đa dạng, phong phú của cuộc sống. Không ít HS tỏ ra lúng túng khi chưa biết cách làm dạng bài này, chủ yếu do HS chưa đủ kinh nghiệm, hiểu biết, vốn sống để đưa ra được những dẫn chứng chính xác, tiêu biểu, cách lập luận thuyết phục.

Giúp đỡ cho HS khắc phục được những khó khăn trên chính là lí do để tác giả chọn vấn đề “Hướng dẫn cách làm bài văn nghị luận xã hội” làm đề tài nghiên cứu, cũng là bước đầu giúp HS có cái nhìn toàn diện về đặc điểm, vai trò của dạng văn này đồng thời khái quát phương pháp làm dạng bài nghị luận xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở thực tiễn

Học sinh ở trường THCS thường gặp khó khăn trong việc làm văn nghị luận do không xác định được dạng và kiểu bài.

Học sinh thường viết cảm tính, không hiểu rõ yêu cầu, thiếu hứng thú, không nắm vững thao tác nghị luận, và không có ý tưởng xây dựng dàn ý.

Học sinh chưa biết cách viết mở bài, kết bài, và làm sáng tỏ vấn đề cần nghị luận.

2.2. Biện pháp Hướng dẫn cách làm bài văn nghị luận xã hội cho học sinh trung học cơ sở

2.2.1. Bước 1: Rèn kỹ năng nhận dạng đề và tìm hiểu đề trong bài văn nghị luận xã hội

a. Nhận dạng đề và tìm hiểu đề:

* Các dạng đề văn nghị luận xã hội.

Về căn bản kiểu bài văn nghị luận xã hội được chia làm ba dạng chính.: Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống xã hội; Nghị luận về một tư tưởng đạo lí; Nghị luận một vấn đề xã hội trong một tác phẩm văn học.

b. Cách nhận dạng

Điểm chung:

- Loại: đều thuộc loại bài nghị luận xã hội.
- Thao tác: đều vận dụng chung các thao tác lập luận là giải thích, phân tích, chứng minh, so sánh, bác bỏ, bình luận. Các thao tác cơ bản nhất là giải thích, chứng minh, phân tích, bình luận.

Điểm riêng:

*** Dạng nghị luận về một tư tưởng, đạo lí**

- Loại: Thuộc loại bài nghị luận xã hội.
- Đề tài:
+ Về nhận thức (lí tưởng, mục đích sống, mục đích học tập...)
+ Về tâm hồn, tính cách (lòng yêu nước, lòng nhân ái, lòng vị tha, lòng bao dung, lòng độ lượng; tính trung thực, tính cương quyết, tính hoà nhã, tính khiêm tốn, tính ích kỉ...)
+ Về quan hệ gia đình (tình mẫu tử, tình anh em...)
+ Về quan hệ xã hội (tình đồng bào, tình thầy trò, tình bạn...).

- Về cấu trúc triển khai tổng quát:

+ Giải thích tư tưởng, đạo lí cần bàn luận

+ Phân tích những mặt đúng, bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề bàn luận.

+ Nếu ý nghĩa của vấn đề

*** Dạng nghị luận về một hiện tượng đời sống**

- Loại: Thuộc loại bài nghị luận xã hội.
- Đề tài: Những hiện tượng tốt hoặc chưa tốt cần được nhìn nhận thêm.

*** Dạng nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học**

- Loại: Thuộc loại bài nghị luận xã hội.

- Đề tài: Một vấn đề xã hội có ý nghĩa sâu sắc nào đó đặt ra trong tác phẩm văn học.

- Về cấu trúc triển khai tổng quát:

+ Phần một: Phân tích văn bản (hoặc nêu vấn đề nội dung câu chuyện) để rút ra ý nghĩa của vấn đề

+ Phần hai (trọng tâm): Nghị luận về ý nghĩa của vấn đề xã hội rút ra từ tác phẩm văn học (câu chuyện).

b. Xác định các thao tác khi làm bài

a. Giải thích

- Mục đích: *Hiểu*

- Các bước: Làm rõ vấn đề được dẫn trên đề; Tìm

hiểu cơ sở của vấn đề; Nêu hướng vận dụng của vấn đề

b. Chứng minh

- Mục đích: *Tin*

- Các bước: Xác định chính xác điều cần chứng minh, phạm vi cần chứng minh; Dùng dẫn chứng trong thực tế cuộc sống hoặc trong văn học để minh hoạ nhằm làm sáng tỏ điều cần chứng minh, phạm vi cần chứng minh.

c. Phân tích

- Mục đích: *Cụ thể, sinh động*

- Các bước: Xác định vấn đề cần phân tích; Chia vấn đề thành những khía cạnh nhỏ; Khái quát và tổng hợp vấn đề; Thao tác phân tích có tác dụng kết nối, xuyên chuỗi các dẫn chứng khiến bài văn nghị luận bớt khô khan và trở nên cụ thể sinh động hơn.

d. Bình luận

- Mục đích: *Đồng tình hay bác bỏ*

- Các bước: Nêu, giải thích rõ vấn đề cần bình luận; Dùng lí lẽ và dẫn chứng để khẳng định giá trị của vấn đề hoặc hiện tượng; Bàn rộng và nhìn vấn đề cần bình luận dưới nhiều góc độ để có cái nhìn đầy đủ hơn; Khẳng định tác dụng, ý nghĩa của vấn đề trong cuộc sống hiện tại.

Bước 2: Rèn luyện kĩ năng tìm luận điểm và thu thập dẫn chứng trong bài văn nghị luận xã hội

a. Tìm luận điểm

Cần đọc kĩ đề yêu cầu; Xác định những từ ngữ then chốt; Xác định đề bài có bao nhiêu luận điểm. Đó là những luận điểm nào?

b. Thu thập dẫn chứng

*** Làm thế nào để có được nguồn dẫn chứng phong phú?**

Trong quá trình giảng dạy tác giả hướng dẫn HS thu thập lấy dẫn chứng như: Lấy dẫn chứng trong cuộc sống: Quan sát các biểu hiện diễn ra trong cuộc sống xung quanh; Thu thập trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Lấy dẫn chứng trong văn học: Suu tầm học thuộc những câu thơ, ca dao, câu văn, những câu danh ngôn, trong các tác phẩm, các truyện ... Bên cạnh đó còn có thể xem thu thập trong sách báo, tài liệu, học tập tích lũy từ thầy cô, bạn bè...

*** Cách tích lũy và sắp xếp dẫn chứng như thế nào?**

- Ghi vào sổ tay một cách có hệ thống các dẫn chứng: Ghi dẫn chứng theo nhóm : dẫn chứng văn học , dẫn chứng xã hội; Ghi dẫn chứng theo chủ đề: tấm gương người tốt việc tốt; lòng vị tha, bao dung... Ghi theo thư mục: Tư tưởng đạo đức lối sống; sự

việc, hiện tượng đời sống; vấn đề từ tác phẩm văn học; Ghi ngắn gọn, khoa học, nhấn mạnh được ý nghĩa của từng dẫn chứng; Cập nhật, bổ sung những dẫn chứng mang tính thời sự.

- Ghi nhớ dẫn chứng.

Bước 3: Rèn kĩ năng lập dàn ý và cách làm một bài văn nghị luận xã hội

a. Lập dàn ý (Mang tính then chốt)

- Có 2 cách lập dàn ý: Dàn ý tổng quát: gồm những ý chính không cần phải có ý phụ; Dàn ý chi tiết: có cả ý chính và ý phụ chi tiết đầy đủ.; Lập dàn ý là công việc lựa chọn và sắp xếp những nội dung cơ bản dự định triển khai vào bố cục ba phần của bài văn.

- Tác dụng: Người viết bao quát được những nội dung, luận điểm, luận cứ chủ yếu cần triển khai; Người viết phân phối được thời gian hợp lí, không gặp phải tình trạng “đầu voi đuôi chuột” như đã thấy trong nhiều bài làm của học sinh

* **Dàn ý chung:** Dàn ý phải đảm bảo bố cục 3 phần

* **Mở bài:** Giới thiệu khái quát vấn đề cần nghị luận. Gồm có 3 phần, theo công thức: gọi - đưa - báo, trong đó: Gọi ý ra vấn đề cần làm.; Sau khi Gọi thì Đưa ra vấn đề; Cuối cùng là Báo - tức là phải thể hiện cho người viết biết mình sẽ làm gì.

* **Thân bài:** Lần lượt trình bày những suy nghĩ, đánh giá về vấn đề cần nghị luận. Tất cả được trình bày bằng nhiều luận điểm. Các luận điểm đều tập trung làm nổi bật luận đề ở phần mở bài.

* **Kết bài:** Đánh giá chung về vấn đề cần nghị luận.

***Dàn ý chi tiết cho từng dạng đề**

Với đề nghị luận về một tư tưởng đạo lý

* **Mở bài:** Dẫn dắt vào đề; Giới thiệu về tư tưởng đạo lý; Trích dẫn ý kiến nhận định (nếu có)

* **Thân bài:** Giải thích tư tưởng đạo lý cần bàn luận; Phân tích và chứng minh những mặt đúng của tư tưởng, đạo lý cần bàn luận: Phần này thực chất là trả lời câu hỏi: Tại sao? Vấn đề được biểu hiện như thế nào? Phê phán, bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề đang bàn luận; Bình luận, đánh giá (bàn bạc, mở rộng, đề xuất ý kiến): Đánh giá vấn đề: Nêu ý nghĩa của vấn đề, mức độ đúng - sai, đóng góp - hạn chế của vấn đề; Rút ra bài học kinh nghiệm; Đề xuất phương châm đúng đắn...

* **Kết bài:** Khẳng định chung về tư tưởng, đạo lý đã bàn luận ở thân bài.

Với đề nghị luận về một hiện tượng đời sống trong xã hội

* **Mở bài:** Dẫn dắt vào bài; Giới thiệu vấn đề nghị luận đặt ra ở đề bài

* **Thân bài:** Giới thiệu hiện tượng đời sống được nêu ở đề bài; Phân tích và bình luận những nguyên nhân - tác hại của hiện tượng đời sống đã nêu ở trên; Phê phán, bác bỏ một số quan niệm và nhận thức sai lầm có liên quan đến hiện tượng bàn luận; Đề xuất những giải pháp khắc phục hiện tượng

* **Kết bài:** Khẳng định chung về hiện tượng đời sống đã bàn; Bài học nhận thức và hành động rút ra từ vấn đề bàn luận.

b.Hướng dẫn viết bài văn

- Dựa vào dàn bài đã lập, viết thành bài văn hoàn chỉnh.

- Trong quá trình viết, cần chú ý: Sự liên kết giữa các phần mở bài, thân bài, kết bài; Cách dẫn dắt, chuyển tiếp giữa các luận điểm; Viết ngắn gọn, súc tích nhưng vẫn phải đầy đủ ý và không được khô khan.

- Để làm được điều đó học sinh cần: Có một dàn bài trước khi đặt bút làm bài; Nên đưa dẫn chứng vào giữa bài làm để tránh sự nhàm chán và khô khan ; Không nên viết quá dài và lan man

- Suy luận sắc bén là yếu tố làm nên sức mạnh của bài nghị luận xã hội vì vậy mà học sinh cần chú ý xác lập ý lớn, ý nhỏ, sắp xếp các lập luận chặt chẽ, bố cục hợp lý, đảm bảo logic đồng thời kết hợp với giọng văn trôi chảy, giàu cảm xúc.

- Sau khi viết hoàn chỉnh bài văn cần đọc lại bài viết để sửa các lỗi diễn đạt, chính tả (nếu có).

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu thu được trong bài viết đã góp phần xác định hiệu quả của các biện pháp hướng dẫn HS kĩ năng viết bài văn nghị luận mà tác giả đã và đang thực hiện. Đây là một trong những biện pháp có ý nghĩa trong việc dạy học môn Ngữ văn cho HS nói chung và HS THCS nói riêng.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Sách giáo khoa Ngữ văn 9 tập 1, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam.* Hà Nội.

2. Nguyễn Ngọc Anh, *Tuyệt chiêu làm bài Đọc hiểu và Nghị luận xã hội, NXB Văn học.* Hà Nội.

3. Đoàn Thị Kim Nhung, *Phương pháp dạy học ngữ văn ở trường THPT theo hướng tích hợp và tích cực, NXB Đại học Quốc gia TP HCM.*

4. Phan Quốc Trung, *Những bài làm văn nghị luận xã hội chọn lọc, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.*

5. Đỗ Anh Vũ (chủ biên), *Rèn kĩ năng viết văn nghị luận xã hội, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.*